

Số: 26

Ngày 09/7/2018

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

1. Từ năm 2019, triển khai đồng bộ thu phí dịch vụ không dừng đối với tất cả các tuyến quốc lộ được đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT trên cả nước.
2. Từ ngày 01/7/2018, Chính quyền địa phương cấp tỉnh được phép vay để bù đắp bội chi ngân sách cấp tỉnh và vay để trả nợ gốc các khoản vay của chính quyền địa phương.
3. Người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh qua cửa khẩu Việt Nam phải khai báo y tế.
4. Doanh nghiệp không bị lỗ trong 03 năm liên kế gần nhất, không có nợ quá hạn được cấp bảo lãnh Chính phủ.
5. Chính phủ thành lập Quỹ Tích lũy trả nợ và giao Bộ Tài chính thực hiện quản lý.
6. Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức ngành giáo dục nghề nghiệp.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Thông tư quy định việc đăng, phát nội dung thông tin đối ngoại trên báo chí.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Công thức tính mức lương từ 01/7/2018?
2. Công thức tính mức phụ cấp từ 01/7/2018?
3. Công thức tính mức tiền của hệ số chênh lệch bảo lưu từ 01/7/2018?
4. Công thức tính hệ số hoạt động phí đối với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp từ 01/7/2018?

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. TỪ NĂM 2019, TRIỂN KHAI ĐỒNG BỘ THU PHÍ DỊCH VỤ KHÔNG DỪNG ĐỐI VỚI TẤT CẢ CÁC TUYẾN QUỐC LỘ ĐƯỢC ĐẦU TƯ THEO HÌNH THỨC BOT TRÊN CẢ NƯỚC

Đây là nội dung được quy định tại Nghị quyết 83/NQ-CP ngày 26/6/2018 triển khai thực hiện Nghị quyết 437/NQ-UBTVQH14 về thực hiện chính sách đầu tư và khai thác công trình giao thông theo hình thức hợp đồng BOT.

Chính phủ khẩn trương rà soát tổng thể về vị trí đặt trạm, chính sách miễn giảm giá tại tất cả các trạm thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ và quản lý doanh nghiệp thu phí chặt chẽ để bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư, người sử dụng; xây dựng và ban hành tiêu chí thành lập trạm thu phí dịch vụ và nhà điều hành của các dự án nhằm đảm bảo tính kinh tế, sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư; xây dựng và ban hành khung tiêu chuẩn chung làm cơ sở thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ thu phí tự động không dừng, tránh tình trạng độc quyền trong thu phí dịch vụ, giám sát doanh thu của các trạm và bảo đảm tính cạnh tranh, công khai, minh bạch trong hoạt động thu phí; quy định chặt chẽ về tiêu chí lựa chọn dự án để đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT nói riêng và hình thức đầu tư PPP nói chung. Sửa đổi, rà

soát, xây dựng, ban hành định mức, đơn giá và công bố chỉ số giá thị trường phù hợp với điều kiện thực tế, loại bỏ chi phí bất hợp lý của các trạm BOT. Bổ sung chế tài xử lý đối với các nhà đầu tư chậm quyết toán dự án hoàn thành, chậm thực hiện trách nhiệm công khai, cập nhật lưu lượng phương tiện, doanh thu hoàn vốn, thời gian thu phí sử dụng dịch vụ; quy định rõ trách nhiệm và chế tài xử lý đối với nhà đầu tư trong việc bảo đảm chất lượng công trình trong thời gian vận hành và khi bàn giao cho Nhà nước. Khẩn trương ban hành Nghị định thay thế Nghị định 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư. Nghiên cứu, xây dựng suất đầu tư và suất vận hành trong đầu tư các công trình thuộc ngành giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy, hàng không) theo hình thức BOT; xây dựng mẫu hợp đồng BOT áp dụng cho ngành giao thông, trong đó phải loại bỏ các điều khoản bí mật; trình Quốc hội ban hành Luật về đầu tư theo hình thức đối tác công tư...

Các địa phương tích cực phối hợp với các bộ, ngành liên quan và nhà đầu tư trong quá trình giải phóng mặt bằng, thống nhất vị trí đặt trạm thu phí, bảo đảm an ninh trật tự tại cơ sở, giữ vững ổn định chính trị, niềm

tin của người dân. Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành, địa phương liên quan đẩy mạnh công tác truyền thông, cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, trung thực theo quy định của pháp luật về các dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT, giải thích và làm rõ sự cần thiết phải đầu tư dự án để tạo sự đồng thuận từ người dân, qua đó hỗ trợ kiểm tra, giám sát quá trình triển khai, thực hiện, vận hành và khai thác dự án; tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về huy động nguồn lực xã hội để triển khai các dự án theo hình thức hợp đồng BOT.

2. TỪ NGÀY 01/7/2018, CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG CẤP TỈNH ĐƯỢC PHÉP VAY ĐỂ BÙ ĐÁP BỘI CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH VÀ VAY ĐỂ TRẢ NỢ GỐC CÁC KHOẢN VAY CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Nghị định 93/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 về quản lý nợ của chính quyền địa phương quy định chính quyền địa phương cấp tỉnh được phép vay để bù đắp bội chi ngân sách cấp tỉnh và vay để trả nợ gốc các khoản vay của chính quyền địa phương.

Việc vay của chính quyền địa phương cấp tỉnh phải bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật quản lý nợ công và các nguyên tắc: Kế hoạch vay 05 năm, chương trình quản lý nợ 03 năm và kế hoạch vay hằng năm tối đa trong

phạm vi trần do cấp có thẩm quyền thông báo và trong hạn mức dư nợ vay; thực hiện vay hằng năm tối đa trong phạm vi tổng mức vay đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao cho từng địa phương. Việc vay bù đắp bội chi của ngân sách địa phương chỉ được dùng cho đầu tư phát triển để thực hiện chương trình, dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định. Các khoản vay chỉ thực hiện và hạch toán bằng đồng Việt Nam, trừ các khoản vay lại từ nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vay ưu đãi ngoài nước của Chính phủ. Chính quyền địa phương không được trực tiếp vay nước ngoài; không được bảo lãnh cho các tổ chức, cá nhân để vay vốn hoặc phát hành trái phiếu trong và ngoài nước.

Chính quyền địa phương có thể vay theo các hình thức: phát hành trái phiếu chính quyền địa phương tại thị trường vốn trong nước; vay lại từ nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vay ưu đãi ngoài nước của Chính phủ theo quy định; vay trực tiếp từ các tổ chức tài chính, tổ chức tín dụng trong nước; vay ngân quỹ nhà nước; vay từ quỹ dự trữ tài chính...

Kế hoạch vay, trả nợ của Chính quyền địa phương; tổ chức phát hành trái phiếu chính quyền địa phương; trả lãi, phí và chi phí khác liên quan đến khoản vay của chính quyền địa phương...thực hiện theo quy định cụ thể tại Nghị định này.

3. NGƯỜI NHẬP CẢNH, XUẤT CẢNH, QUÁ CẢNH QUA CỬA KHẨU VIỆT NAM PHẢI KHAI BÁO Y TẾ

Ngày 25/6/2018, Chính phủ ban hành Nghị định 89/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới.

Theo đó, người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh Việt Nam phải khai báo y tế. Việc khai báo y tế được áp dụng đối với một trong các trường hợp: Có quyết định công bố hoặc thông báo dịch bệnh truyền nhiễm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; căn cứ tình hình dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, các bệnh mới nổi, các bệnh bùng phát hoặc cảnh báo nguy cơ xâm nhập dịch bệnh của cơ quan y tế có thẩm quyền từ các quốc gia, quốc tế. Việc khai báo y tế chấm dứt áp dụng trong trường hợp có quyết định công bố hoặc thông báo hết dịch bệnh truyền nhiễm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; căn cứ tình hình dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, hoặc thông báo hết cảnh báo dịch bệnh của cơ quan y tế có thẩm quyền từ các quốc gia, vùng lãnh thổ, tổ chức quốc tế. Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định việc khai báo y tế và chấm dứt áp dụng việc khai báo y tế.

Kiểm dịch viên y tế thực hiện kiểm tra y tế đối với người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh; người có biểu hiện bất thường liên quan đến sức khỏe hoặc tăng thân nhiệt trong quá trình giám sát; người đi cùng, tiếp xúc

Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới

trực tiếp hoặc tiếp xúc gần (ngồi sát bên cùng hàng ghế hoặc trước, sau một hàng ghế trên cùng chuyến xe, toa tàu, máy bay, tàu thuyền) với người có biểu hiện bất thường liên quan đến sức khỏe hoặc tăng thân nhiệt trong quá trình giám sát. Căn cứ tình hình thực tế của người bị kiểm tra, kiểm dịch viên y tế thực hiện phỏng vấn, khai thác tiền sử, khám lâm sàng, đánh giá hiệu quả các biện pháp xử lý y tế đã áp dụng; lấy mẫu xét nghiệm trường hợp nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, các bệnh mới nổi, các bệnh bùng phát khi có thông báo của Bộ Y tế.

Sau khi kiểm tra thực tế nếu người bị kiểm tra có dấu hiệu mang mầm bệnh hoặc mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A thì kiểm dịch viên y tế thực hiện ngay việc áp dụng các biện pháp dự phòng lây truyền bệnh hoặc chuyển đến khu vực cách ly y tế tại cửa khẩu, khám và điều trị ban đầu, sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế, khử khuẩn, chuyển về cơ sở phòng, chống bệnh truyền nhiễm để dự phòng và điều trị theo quy định...

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 10/8/2018.

4. DOANH NGHIỆP KHÔNG BỊ LỖ TRONG 03 NĂM LIỀN KÈ GẦN NHẤT, KHÔNG CÓ NỢ QUÁ HẠN ĐƯỢC CẤP BẢO LÃNH CHÍNH PHỦ

Nghị định 91/2018/NĐ-CP ngày 26/6/2018 của Chính phủ về cấp và quản lý bảo lãnh Chính phủ quy định: Để được cấp bảo lãnh Chính

phủ, doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư phải có tư cách pháp nhân, được thành lập hợp pháp tại Việt Nam; có thời gian hoạt động liên tục ít nhất 03 năm trước ngày nộp hồ sơ đề nghị; không bị lỗ trong 03 năm liền kề gần nhất theo báo cáo kiểm toán; không có nợ quá hạn tại thời điểm đề nghị cấp bảo lãnh; có tỷ lệ vốn chủ sở hữu tham gia dự án tối thiểu 20% tổng mức đầu tư của dự án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kèm theo kế hoạch bố trí vốn chủ sở hữu cụ thể theo tiến độ thực hiện dự án...được xem xét cấp bảo lãnh Chính phủ.

Mức bảo lãnh Chính phủ cụ thể như sau: Đối với dự án do Quốc hội, Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư, mức bảo lãnh là trị giá gốc của khoản vay, khoản phát hành trái phiếu tối đa 70% tổng mức đầu tư. Đối với dự án do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư, mức bảo lãnh là trị giá gốc của khoản vay, khoản phát hành trái phiếu tối đa 60% tổng mức đầu tư. Mức bảo lãnh Chính phủ đối với trái phiếu do ngân hàng chính sách phát hành là tối đa 100% hạn mức phát hành trái phiếu Chính phủ bảo lãnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Hạn mức bảo lãnh Chính phủ được xác định cụ thể đối với doanh nghiệp, ngân hàng chính sách của nhà nước được Chính phủ bảo lãnh trong một giai đoạn 5 năm, hàng năm. Đối với hạn mức bảo lãnh Chính phủ 5 năm, Bộ Tài chính chủ trì xây dựng hạn mức bảo lãnh Chính phủ trong kế hoạch vay, trả nợ công 5 năm và kế

hoạch vay, trả nợ công hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật quản lý nợ công. Doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư có nhu cầu vay vốn, phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh trong 5 năm tiếp theo có trách nhiệm đề xuất với Bộ Tài chính trước ngày 30/6 năm thứ năm của giai đoạn trước. Nội dung đề xuất gồm tên dự án đầu tư, trị giá vay cho từng dự án, hình thức vay, thời gian dự kiến đề nghị cấp bảo lãnh và thực hiện. Ngân hàng chính sách căn cứ chiến lược hoạt động được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tình hình triển khai các chương trình tín dụng chính sách trong 5 năm giai đoạn trước liền kề, đề xuất kế hoạch phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh trong 5 năm tiếp theo để thực hiện chương trình tín dụng chính sách của Nhà nước gửi Bộ Tài chính trước ngày 30/6 năm thứ năm của giai đoạn trước. Việc điều chỉnh hạn mức bảo lãnh Chính phủ 5 năm nằm trong phương án điều chỉnh các chỉ tiêu an toàn nợ công do Chính phủ xây dựng trình Quốc hội xem xét, quyết định và thực hiện theo quy định của Luật quản lý nợ công.

Việc cấp và quản lý bảo lãnh Chính phủ đối với doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư; thẩm định, phê duyệt chủ trương bảo lãnh Chính phủ đối với doanh nghiệp; quản lý bảo lãnh Chính phủ đối với doanh nghiệp; quy định về rút vốn được Chính phủ bảo lãnh; chế độ báo cáo, các biện pháp xử lý rủi ro...thực hiện theo quy định cụ thể tại Nghị định này.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/7/2018.

5. CHÍNH PHỦ THÀNH LẬP QUỸ TÍCH LŨY TRẢ NỢ VÀ GIAO BỘ TÀI CHÍNH THỰC HIỆN QUẢN LÝ

Ngày 26/6/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 92/2018/NĐ-CP về quản lý và sử dụng Quỹ Tích lũy trả nợ.

Theo đó, Quỹ Tích lũy trả nợ là Quỹ do Chính phủ thành lập theo quy định tại Điều 56 của Luật Quản lý nợ công và là quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước được giao cho Bộ Tài chính thực hiện quản lý. Quỹ được mở tài khoản giao dịch bằng ngoại tệ và tiền Việt Nam tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng thương mại trong nước. Thực hiện hạch toán kế toán theo quy định pháp luật về kế toán. Việc quy đổi ngoại tệ ra Đồng Việt Nam được thực hiện theo tỷ giá hạch toán do Bộ Tài chính (hoặc đơn vị thuộc Bộ Tài chính được ủy quyền) công bố.

Thủ tướng Chính phủ có quyền quyết định việc sử dụng Quỹ để xử lý rủi ro đối với các khoản cho vay lại và bảo lãnh Chính phủ; quyết định việc khoan nợ khoản ứng vốn hoặc cơ cấu lại khoản ứng vốn. quyết định việc sử dụng nguồn Quỹ để xử lý rủi ro phát sinh, bao gồm xóa nợ gốc, lãi, lãi phạt, thay đổi lãi suất ứng vốn khi bên nhận ứng vốn gặp khó khăn do nguyên nhân bất khả kháng... Bộ trưởng Bộ Tài chính có trách nhiệm tổ

chức quản lý và thực hiện thu, chi, sử dụng Quỹ; báo cáo Chính phủ đề Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội về tình hình thu, chi, nghĩa vụ trả nợ, nguyên nhân Quỹ không đủ nguồn để chi trả nợ, đề xuất phương án xử lý theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước trong trường hợp Quỹ không đủ nguồn để chi trả nợ sau khi đã áp dụng các biện pháp xử lý rủi ro theo quy định của Luật quản lý nợ công; quyết định gia hạn thu hồi khoản vốn ứng trong trường hợp đối tượng được bảo lãnh gặp khó khăn trong trả nợ; báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc khoan nợ, cơ cấu lại khoản nợ ứng vốn khi bên nhận ứng vốn gặp khó khăn trong trả nợ; phê duyệt kế hoạch thu, chi hàng năm của Quỹ...

Các khoản thu của Quỹ gồm: thu hồi nợ cho vay lại (bao gồm gốc, lãi, lãi phạt và các khoản phí); thu dự phòng rủi ro đối với khoản cho vay lại; thu phí quản lý cho vay lại; phí bảo lãnh và lãi phạt chậm trả đối với khoản phí bảo lãnh; thu hồi các khoản ứng vốn từ Quỹ Tích lũy trả nợ; thu từ nghiệp vụ cơ cấu lại nợ, danh mục nợ; thu lãi tiền gửi, cho vay, ủy thác quản lý vốn và đầu tư của Quỹ. Các khoản chi của Quỹ gồm: trả nợ nước ngoài (gốc, lãi), phí đối với khoản vay về cho vay lại; ứng vốn để trả nợ nước ngoài đối với các khoản vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; chi xử lý rủi ro theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; cho ngân sách Nhà nước vay, đầu tư vốn nhân rồi, mua trái phiếu Chính phủ...

Việc quản lý, sử dụng Quỹ Tích lũy trả nợ phải đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật; đảm bảo an toàn, thanh khoản và

hiệu quả trong việc quản lý, sử dụng nguồn vốn của Quỹ.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/7/2018.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

6. TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CỦA VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Ngày 15/6/2018, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư 03/2018/TT-BLĐTBXH quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giảng viên giảng dạy trình độ cao đẳng, giáo viên giảng dạy trình độ trung cấp, trình độ sơ cấp trong các trường cao đẳng, trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập (gọi là cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập); nhà giáo dạy môn văn hóa trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập áp dụng quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhà giáo do Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ ban hành.

Theo đó, ngoài việc phải đáp ứng các tiêu chuẩn chung về đạo đức nghề nghiệp như tâm huyết với nghề, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín, lương tâm nhà giáo... Giảng viên giáo dục nghề nghiệp cao cấp (hạng I) phải có bằng tốt nghiệp tiến sĩ chuyên ngành phù hợp với ngành, nghề giảng dạy; giảng viên vừa dạy lý thuyết vừa dạy thực hành có bằng tốt nghiệp thạc sĩ trở lên chuyên ngành phù hợp với

ngành, nghề giảng dạy và có chứng chỉ kỹ năng nghề để dạy thực hành trình độ cao đẳng; có kiến thức chuyên sâu về ngành, nghề được phân công giảng dạy và ngành, nghề liên quan; có hiểu biết sâu rộng về thực tiễn nghề nghiệp, về những tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới của ngành, nghề được phân công giảng dạy; chủ trì hoặc tham gia biên soạn ít nhất 01 chương trình, 01 giáo trình chuyên ngành phù hợp với ngành, nghề được phân công giảng dạy hoặc chủ trì hoặc tham gia biên soạn ít nhất 02 sách chuyên ngành phù hợp với ngành, nghề được phân công giảng dạy; chủ trì thực hiện ít nhất 02 đề tài khoa học cấp cơ sở hoặc 01 đề tài cấp cao hơn đã được nghiệm thu với kết quả từ đạt yêu cầu trở lên; có ít nhất 02 bài báo khoa học đã được công bố trên tạp chí khoa học hoặc được đăng tải trên kỷ yếu hội nghị, hội thảo quốc gia, quốc tế.

Giảng viên giáo dục nghề nghiệp chính (hạng II) phải có bằng tốt nghiệp thạc sĩ trở lên chuyên ngành phù hợp với ngành, nghề giảng dạy, có kiến thức vững vàng về ngành, nghề được phân công giảng dạy; có kiến thức về ngành, nghề liên quan, hiểu biết vững vàng về thực tiễn nghề

nghiệp, về những tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới của ngành, nghề được phân công giảng dạy; nắm vững phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục, giáo dục nghề nghiệp và công nghệ; biết tổ chức nghiên cứu khoa học, ứng dụng những kết quả nghiên cứu, các tiến bộ khoa học kỹ thuật hoặc sáng kiến, cải tiến kỹ thuật vào giảng dạy và thực tiễn nghề nghiệp; chủ trì hoặc tham gia biên

soạn ít nhất 01 chương trình hoặc 01 giáo trình hoặc 01 sách chuyên ngành phù hợp với ngành, nghề được phân công giảng dạy; chủ trì thực hiện ít nhất 01 đề tài khoa học cấp cơ sở hoặc cấp cao hơn đã được nghiệm thu với kết quả từ đạt yêu cầu trở lên...

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/8/2018.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO THÔNG TƯ QUY ĐỊNH VIỆC ĐĂNG, PHÁT NỘI DUNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI TRÊN BÁO CHÍ

Bộ Thông tin và Truyền thông đang tổ chức lấy ý kiến vào dự thảo Thông tư quy định việc đăng, phát nội dung thông tin đối ngoại trên báo chí.

Theo đó nội dung thông tin đối ngoại trên báo chí gồm: thông tin chính thức về Việt Nam; thông tin quảng bá hình ảnh Việt Nam trên mọi lĩnh vực; thông tin về hội nhập quốc tế; thông tin về chủ quyền biển đảo, lãnh thổ, biên giới quốc gia; thông tin về tình hình nhân quyền; thông tin về công tác bảo hộ công dân; thông tin về cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; thông tin giải thích, làm rõ, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch về Việt Nam trên các lĩnh vực.

Các cơ quan báo chí khi thông tin về nội dung thông tin đối ngoại phải đảm bảo yêu cầu: kịp thời, chính
Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới

xác, có kiểm chứng; nguồn tin phải do các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cung cấp theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với thông tin về chủ quyền biển, đảo, lãnh thổ, biên giới quốc gia phải thể hiện đầy đủ chủ quyền quốc gia khi đăng phát bản đồ Việt Nam, sử dụng chính xác tên gọi bằng tiếng Việt các địa danh; đối với thông tin giải thích, làm rõ cần cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, đấu tranh phản bác lại những quan điểm sai trái, thù địch nhằm ổn định chính trị và phát triển đất nước.

Khi khai thác nội dung thông tin trên báo chí nước ngoài phải bảo đảm tính chính xác, khách quan, không khai thác thông tin khi chưa được kiểm chứng. Đối với các vấn đề quốc tế phức tạp, các vấn đề xảy ra trên biển khi khai thác báo chí nước ngoài cần kiểm chứng thông tin từ các cơ quan chức năng, đảm bảo thực
Số 26 ngày 09/7/2018 trang 8/11

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

hiện đúng đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

Việc đăng, phát nội dung thông tin đối ngoại trên báo chí phải đảm bảo kịp thời, chính xác, đăng ở vị trí nổi bật, dễ tiếp cận, ở trang nhất đối với báo in, trang chủ đối với báo điện tử, bản tin thời sự đối với kênh phát thanh, truyền hình đối ngoại....

Bộ Thông tin và truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các quy định, giải quyết các vướng mắc

phát sinh trong quá trình thực hiện. Cục Báo chí có trách nhiệm theo dõi, quản lý việc thực hiện đối với các cơ quan báo in, báo điện tử. Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử có trách nhiệm theo dõi, quản lý việc thực hiện đối với lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử liên quan. Cơ quan báo chí có trách nhiệm tổ chức thực hiện quy định đăng, phát nội dung thông tin đối ngoại trên báo chí được ban hành tại Thông tư này.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Công thức tính mức lương từ 01/7/2018?

*** Trả lời:** Điểm a, khoản 1, điều 3 Thông tư số 06/2018/TT-BNV ngày 31/5/2018 của Bộ Nội vụ quy định công thức tính lương từ ngày 01/7/2018 như sau:

Mức lương thực hiện từ ngày 01/7/2018 = Mức lương cơ sở 1.390.000 đồng/tháng x Hệ số lương hiện hưởng.

2. Hỏi: Công thức tính mức phụ cấp từ 01/7/2018?

*** Trả lời:** Điểm b, khoản 1, điều 3 Thông tư số 06/2018/TT-BNV ngày 31/5/2018 của Bộ Nội vụ quy định công thức tính phụ cấp từ ngày 01/7/2018 như sau:

1. Đối với các khoản phụ cấp tính theo mức lương cơ sở:

Mức phụ cấp thực hiện từ ngày 01/7/2018 = Mức lương cơ sở 1.390.000 đồng/tháng x Hệ số phụ cấp hiện hưởng

2. Đối với các khoản phụ cấp tính theo % mức lương hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có):

Mức phụ cấp thực hiện từ ngày 01/7/2018 = Mức lương thực hiện từ ngày 01/7/2018 + Mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo + Mức phụ cấp thâm niên vượt khung x Tỷ lệ % phụ cấp được hưởng theo quy định.

3. Hỏi: Công thức tính mức tiền của hệ số chênh lệch bảo lưu từ 01/7/2018?

*** Trả lời:** Điểm c, khoản 1, điều 3 Thông tư số 06/2018/TT-BNV ngày 31/5/2018 của Bộ Nội vụ quy định

công thức tính mức tiền của hệ số chênh lệch bảo lưu từ ngày 01/7/2018 như sau:

Mức tiền của hệ số chênh lệch bảo lưu thực hiện từ ngày 01/7/2018 = Mức lương cơ sở 1.390.000 đồng/tháng x Hệ số chênh lệch bảo lưu hiện hưởng.

4. Hỏi: Công thức tính hệ số hoạt động phí đối với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp từ 01/7/2018?

*** Trả lời:** Khoản 2, điều 3 Thông tư số 06/2018/TT-BNV ngày 31/5/2018 của Bộ Nội vụ quy định công thức tính hệ số hoạt động phí đối với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp từ 01/7/2018 như sau:

Mức hoạt động phí thực hiện từ ngày 01/7/2018 = Mức lương cơ sở 1.390.000 đồng/tháng x Hệ số hoạt động phí theo quy định.